

Số: 17 /2012/QĐ-UBND

Đồng Xoài, ngày 31 tháng 5 năm 2012.

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao  
thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bình Phước**

**ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND ngày 03/12/2004;

Căn cứ Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008;

Căn cứ Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Căn cứ Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/5/2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Thực hiện Quyết định số 1327/QĐ-TTg ngày 24/8/2009 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt quy hoạch phát triển giao thông vận tải đường bộ Việt Nam đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 24/TTr-SGTVT ngày 23/5/2012,

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Công bố Quy định quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ trên địa bàn tỉnh Bình Phước.

Hành lang bảo vệ đường bộ các tuyến quốc lộ và các tuyến đường tỉnh trên địa bàn tỉnh Bình Phước được xác định từ mép ngoài cùng của nền đường bộ ( Theo quy định tại điều 14, điều 15, Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ), cụ thể:

1. Các tuyến theo quy hoạch là đường cấp II có hành lang bảo vệ đường bộ là 20 m, gồm:

- a) ĐT.741B;
- b) ĐT.752B;
- c) ĐT.752C.

2. Các tuyến theo quy hoạch là đường cấp III có hành lang bảo vệ đường bộ là 15 m, gồm:

- a) Quốc lộ 13;
- b) Quốc lộ 14;
- c) ĐT.741;
- d) ĐT.751;

e) ĐT.752;  
f) ĐT.753;  
g) ĐT.753B;  
h) ĐT.754;  
i) ĐT.754B;  
j) ĐT.754C;  
k) ĐT.755;  
l) ĐT.755B;

m) ĐT.756;  
o) ĐT.757;  
p) ĐT.758;  
q) ĐT.759;  
r) ĐT.759B;  
s) ĐT.760;  
t) ĐT.760B.

3. Đối với các đoạn qua khu quy hoạch (*Có phụ lục kèm theo*): Hành lang bảo vệ đường bộ được áp dụng theo mặt cắt quy hoạch được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

**Điều 2.** Các nội dung khác thực hiện đúng theo các quy định tại Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ và Thông tư số 39/2011/TT-BGTVT ngày 18/05/2011 của Bộ Giao thông vận tải về việc hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010 của Chính phủ quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ;

Yêu cầu UBND các huyện, thị xã công bố Hành lang bảo vệ đường bộ các tuyến đường địa phương quản lý.

**Điều 3.** Quyết định này thay thế Quyết định số 110/2004/QĐ-UB ngày 22/11/2004 của UBND tỉnh về việc ban hành quy định bảo vệ đường bộ.

**Điều 4.** Các công (bà): Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã; thủ trưởng các sở, ban, ngành, đoàn thể và các cá nhân đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực thi hành sau 10 ngày kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Giao thông vận tải;
- Cục KTVB (Bộ Tư pháp);
- TTTU, TTHĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- Như điều 4;
- Sở Tư pháp;
- TT Tin học - Công báo, Website tỉnh;
- LĐVP, các phòng.
- Lưu: VT(HH11). 50K

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH  
CHỦ TỊCH *ds*  
  
Trương Tấn Thiệu

## PHÂN LOẠI ĐƯỜNG BỘ ĐỂ TÍNH CƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số 17 /QĐ-UBND ngày 31 tháng 5 năm 2012 của UBND tỉnh)

STT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài(km)	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4	Loại 5	Loại 6	Ghi chú
<b>I</b>	<b>Đường QL tính được ủy thác quản lý.</b>										
1	QL 13	Cầu Tham Rót Km 62+600	Cửa khẩu Hoa Lư Km 142+200	79.6							
		Cầu Tham Rót Km 62+600	Ranh thị trấn An Lộc Km 95+100		32.5						
		Ranh thị trấn An Lộc Km 95+100	Cầu Mua Km118+300							23.2	Đang cải tạo nâng cấp
		Cầu Mua Km118+300	Cửa khẩu Hoa Lư Km142+200					23.9			Đang cải tạo nâng cấp
2	QL 14	Cây Chanh Km 887+250	Ngã 4 Chơn Thành Km 1001+360	114.11							
		Cây Chanh Km 887+250	Cầu số 2 Km 962+250							75.0	Đang cải tạo nâng cấp
		Cầu số 2 Km962+250	Tỉnh đội BP Km 970+700		8.45						
		Tỉnh đội BP Km 970+700	Cầu Suối Ngang Km994+350							23.65	Đang cải tạo nâng cấp
		Cầu Suối Ngang Km 994+350	TT Chơn Thành Km1001+360		7.01						
<b>II</b>	<b>Đường tỉnh Quản lý (ĐT).</b>										
1	ĐT 741	Bàu Trư Km 49+537	Ranh Đăk Nông Km 185+345	135.808							
		Bàu Trư Km 49+537	Cầu Thác Mệ Km118+500		68.963						
		Cầu Thác Mệ Km118+500	Chốt Kiểm Lâm Km128+315					9.815			
		Chốt Kiểm Lâm Km 128+315	Sân bay BGM Km 167+350				39.035				
		Sân bay BGM Km167+350	Ranh Đăk Nông Km 185+345					17.995			



STT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài(km)	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4	Loại 5	Loại 6	Ghi chú
2	ĐT 751	Ngã 4 Chơn Thành	Cầu Bà Và (ranh Bình Dương)	7.58				7.58			
3	ĐT 752	Thị trấn Bình Long	Cầu Sài Gòn (ranh Tây Ninh)	16.8				16.8			
4	ĐT 753	Ngã tư Sóc Miên	Cầu Mã Đà (ranh Đồng Nai)	29.2					29.2		
5	ĐT 754	Km 9+916 đường Đông Tâm-Tà Thiết	Sông Sài Gòn (ranh Tây Ninh)	12.25				12.25			
6	ĐT 755	Xã Đoàn Kết	Xã Thống Nhất	33.93					33.93		
7	ĐT 756	Xã Minh Lập (QL14)	Xã Lộc Hiệp (đường LT - HD)	50.33							
		Km 0+000	Km14+000					14.00			
		Km14+000	Km36+000						22.00		
		Km36+000	Km50+330					14.330			
	ĐT 757	Ngã ba Bù Nho	Cầu Cản Lê	35.966							
		Km 0+000	Km 7+000						7.00		
		Km 7+000	Giao ĐT756 Km18+760					11.76			
		Giao ĐT756 Km18+760	Km35+966							17.206	
9	ĐT 758	Xã Thuận Phú	Thị trấn An Lộc	24.5			24.5				
10	ĐT 759	Ngã 3 Bù Na	Ngã 3 Thanh Hòa	49.46				49.46			
11	ĐT 760	Ngã 3 Minh Hưng	Ngã 3 Hạnh Phúc	53.95				53.95			
		Ngã 3 Minh Hưng (QL14)	Ngã tư xã Bom Bo	14.5						14.5	Đang cải tạo nâng cấp
		Ngã tư xã Bom Bo	Ngã 3 Hạnh Phúc (ĐT741)	39.45				39.45			

STT	Tên đường	Điểm đầu	Điểm cuối	Chiều dài(km)	Loại 1	Loại 2	Loại 3	Loại 4	Loại 5	Loại 6	Ghi chú
12	Đường Đồng Tâm – Tà Thiết	Ngã 3 Đồng Tâm (QL13)	Km 9+916	9.916			9.916				
13	Đường Lộc Tấn – Hoàng Diệu	Ngã 3 Lộc Tấn	Cửa khẩu Hoàng Diệu	40.65							
		Ngã 3 Lộc Tấn	Km 24+ 200 TT Thanh Bình	24.20	24.20						
		Km 24+200 (TT Thanh Bình)	Cửa khẩu Hoàng Diệu	16.4				16.4			
14	Đường Sao Bông – Đăng Hà	Ngã 3 Sao Bông (QL14)	Xã Đăng Hà (ranh Lâm Đồng)	33.6						33.6	Đang cải tạo nâng cấp

